

Bản án số: 18/2024/DS-PT
Ngày 18-01-2024
“*V/v Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Chí Công;

2. Ông Trần Văn Thường.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thuý Vân- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Mỹ Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2023/TLPT-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 84/2023/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Tuyết Ng; địa chỉ: 48 đường H, tổ 02, phường D, thành phố P, tỉnh G (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Cửu Thị Th; địa chỉ: 55 đường Đ, tổ 02, phường D, thành phố P, tỉnh G (Có mặt)

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Cửu Thị Th, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Nguyên đơn Bà Trần Thị Tuyết Ng trình bày:*

Bà và bà Nguyễn Cửu Thị Th có mối quan hệ quen biết, trong các ngày 13-5-2022, 20-6-2022, ngày 04-8-2022 và ngày 23-8-2022 bà có cho bà Th vay tổng số tiền là 750.000.000đồng việc vay mượn tiền qua các lần đều lập thành văn bản, cụ thể các lần vay như sau:

Lần 1, vào ngày 13-5-2022 bà có cho bà Thvay 150.000.000đồng; thời hạn vay trong vòng 02 tháng; mục đích sử dụng: kinh doanh; lãi suất do các bên thỏa thuận.

Lần 2, vào ngày 20-6-2022 bà có cho bà Thvay 200.000.000đồng; thời hạn vay trong vòng 03 tháng; mục đích sử dụng: kinh doanh; lãi suất do các bên thỏa thuận.

Lần 3, vào ngày 04-8-2022 bà có cho bà Thvay 200.000.000đồng; thời hạn vay trong vòng 02 tháng; lãi suất do các bên thỏa thuận.

Lần 4, vào ngày 23-8-2022 bà có cho bà Thvay 200.000.000đồng; thời hạn vay: không xác định; mục đích sử dụng: kinh doanh; lãi suất do các bên thỏa thuận.

Đến thời hạn trả nợ, bị đơn không trả nợ như thỏa thuận, bà Ng đã nhiều lần yêu cầu bà Th trả số tiền trên nhưng bà Th vẫn cố tình trốn tránh, không trả nợ. Bà Ng yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Cửu Thị Th phải trả cho bà 750.000.000đồng số tiền nợ gốc và không yêu cầu tính lãi.

2. Bị đơn bà Nguyễn Cửu Thị Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 84/2023/DS -ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Tuyết Ng.

Buộc bà Nguyễn Cửu Thị Th phải trả cho Bà Trần Thị Tuyết Ng số tiền gốc 750.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm trả, về án phí dân sự sơ thẩm, thông báo quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án; tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15-9-2023, bị đơn bà Nguyễn Cửu Thị Th kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc giải quyết các vấn đề sau: Sửa Bản án dân sự sơ thẩm; đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 200.000.000 đồng vay ngày 23/8/2022, thời hạn vay: Không kỳ hạn.

Tại phiên toà phúc thẩm: các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tổng số tiền bà Nguyễn Cửu Thị Th phải trả cho Bà Trần Thị Tuyết Ng là 700.000.000 đồng.

- Về phương án trả nợ: Bà Nguyễn Cửu Thị Th trả cho Bà Trần Thị Tuyết Ng thành hai đợt như sau:

Đợt 1, vào ngày 18/01/2025, bà Th trả cho bà Ng 350.000.000 đồng;

Đợt 2, vào ngày 18/01/2026 bà Th trả cho bà Ng số tiền còn lại là 350.000.000 đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Cửu Thị Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần 1 thì Bà Trần Thị Tuyết Ng có quyền yêu cầu thi hành án đối với tổng số nợ chưa trả.

- Về án phí: Bà Nguyễn Cửu Thị Th tự nguyện chịu án phí sơ thẩm.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và bị đơn đã tự nguyện thỏa thuận việc trả số tiền vay như đã nêu trên. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nên cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

[2] Về án phí sơ thẩm: Do các bên thỏa thuận về số tiền nợ gốc phải trả, nên án phí sơ thẩm cũng cần được tính lại và bà Th phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm, nên bà Th không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148, Điều 300, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 và Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Sửa Bản án sơ thẩm số 84/2023/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Tổng số tiền bà Nguyễn Cửu Thị Th phải trả cho Bà Trần Thị Tuyết Ng là 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*).

Bà Nguyễn Cửu Thị Th phải trả cho Bà Trần Thị Tuyết Ng 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*) vào các đợt như sau:

Đợt 1, vào ngày 18/01/2025, bà Th phải trả cho bà Ng 350.000.000 đồng;

Đợt 2, vào ngày 18/01/2026 bà Th trả phải cho bà Ng số tiền còn lại là 350.000.000 đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Cửu Thị Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần 1 thì Bà Trần Thị Tuyết Ng có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với tổng số nợ chưa trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Bà Trần Thị Tuyết Ng cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên, bà Nguyễn Cửu Thị Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Cửu Thị Th phải chịu 32.000.000 đồng (*Ba mươi hai triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Tuyết Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Bà Trần Thị Tuyết Ng số tiền 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000035 ngày 27-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

3. Về án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Cửu Thị Th không phải chịu án phí phúc thẩm; hoàn trả lại cho bà Th300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001271 ngày 19/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS thành phố Pleiku;
- TAND thành phố Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Anh Tuấn